

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẬU GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 35/2025/DS-PT
Ngày: 25 - 02 - 2025
V/v Tranh chấp quyền sở hữu tài sản (giải thưởng).

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mạc Thị Chiên.
Các Thẩm phán: Bà Đào Thị Thủy.
Ông Huỳnh Thành Ý.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Đại - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang: Bà Nguyễn Thị Hồng Thắm - Kiểm sát viên trung cấp tham gia phiên tòa.

Ngày 25 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang, xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 50/2025/TLPT-DS ngày 02 tháng 01 năm 2025 về việc: “Tranh chấp quyền sở hữu tài sản (giải thưởng)”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 54/2024/DS-ST ngày 16/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 15/2025/QĐ-PT ngày 04 tháng 02 năm 2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Phan Tấn P, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Ấp A, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hậu Giang, (có mặt).

2. Bị đơn: Anh Huỳnh T, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Ấp D, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hậu Giang, (có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Luật sư Lê Bình D - Văn Phòng L thuộc Đoàn Luật sư tỉnh H, (có mặt).

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Chị Lâm Thị X, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Ấp D, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hậu Giang, (có mặt).

3.2. Công ty trách nhiệm hữu hạn N.

Địa chỉ: Số E, Công Trường M, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Wietse M, (vắng mặt).

4. *Người kháng cáo:* Bị đơn anh Huỳnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Bản án sơ thẩm và các tài liệu có trong hồ sơ thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo nội dung đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Phan Tấn P trình bày:

Ngày 10/5/2024 anh có đến nhà anh Huỳnh T dự tiệc nhậu, anh T gọi điện thoại cho đại lý bia G đem lại nhà anh T 01 két bia chai loại LARUE, anh là người trả tiền két bia này với số tiền 180.000 đồng. Do bia có chương trình trúng thưởng, thông thường khi nhậu anh T mua bia thì nắp trúng thưởng sẽ đưa lại anh T, còn bia anh mua thì anh lấy nắp trúng thưởng. Khi anh khui đều bia cho mỗi người trong bàn, đến lượt ngay vị trí của anh thì có nắp trúng thưởng là 01 chiếc xe máy hiệu Wave RSX. Anh có cho anh T xem thì anh T lấy nắp chai bia trúng thưởng trên tay anh và đưa cho vợ cất giữ. Lúc đó, anh có yêu cầu anh T trả lại nắp bia trúng thưởng nhưng anh T không trả, anh T yêu cầu anh chia đôi giải thưởng thì anh không đồng ý. Vì vậy, anh yêu cầu Tòa án giải quyết công nhận nắp bia trúng thưởng là 01 chiếc xe gắn máy hiệu Wave RSX là thuộc quyền sở hữu của anh. Tuy nhiên, hiện nay anh T đã tự ý đổi thưởng, nên anh yêu cầu anh T phải trả cho anh chiếc xe máy trúng thưởng hiệu Wave RSX là xe mới, nếu không trả bằng hiện vật thì yêu cầu trả bằng giá trị.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Huỳnh T trình bày:

Ngày 10/5/2024 anh có tổ chức sinh nhật cho con anh có mời anh Phan Tấn P đến nhà dự tiệc; anh gọi cho đại lý bia G chở đến nhà anh 01 két bia loại LARUE có chương trình trúng thưởng. Khi đại lý giao bia đến nhà thì anh P là người trả tiền mua bia. Tại tiệc nhậu anh P là người khui bia, khi có trúng thưởng 10.000 đồng hoặc 20.000 đồng thì anh P đưa nắp bia trúng thưởng cho anh. Khi khui đến chai bia có trúng thưởng là 01 chiếc xe Wave RSX thì anh P cũng đưa cho anh và anh đưa cho vợ Lâm Thị X1 cất giữ và gọi cho chủ đại lý bia G là chị Huỳnh Thị A xuống nhậu và lấy thông tin đổi thưởng khi đó anh P cũng không có ý kiến hay đòi lại nắp bia. Sau khi nhậu xong đến tối về thì anh P gọi điện và đòi lại nắp bia trúng thưởng. Hiện nay anh đã đổi thưởng và nhận xe về sử dụng, anh không đồng ý theo yêu cầu khởi kiện của anh P, anh yêu cầu công nhận giải thưởng là 01 chiếc xe gắn máy Wave RSX thuộc quyền sở hữu của anh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lâm Thị X (vợ anh Huỳnh T) trình bày: Chị thống nhất với ý kiến trình bày và yêu cầu của anh T. Ngoài ra, chị không có yêu cầu gì khác.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty Trách nhiệm hữu hạn N trình bày: N có tổ chức chương trình khuyến mại “bật nắp LARUE, vi vu xe mới”, thời gian khuyến mãi từ ngày 25/3/2024 đến ngày 18/6/2024, với giải nhất là 01 chiếc xe Honda Wave RSX F1 110cc.

Ngày 15/5/2024, nhà phân phối của N Công ty Trách nhiệm hữu hạn N đã thay mặt N ứng trước chi phí mua xe Wave RSX cho chi nhánh Công ty H với số tiền 25.390.000 đồng để thực hiện trao giải. Ngày 21/5/2024, Công ty TNHH N thực hiện trao giải cho anh Huỳnh T. Thủ tục trao giải diễn ra đúng theo nội dung đăng ký chương trình khuyến mại, tại thời điểm nhận thưởng ông T đáp ứng tất cả các điều kiện để nhận giải nhất theo đúng thể lệ. Vì vậy, N đã hoàn thành nghĩa vụ trao giải. Tranh chấp giữa nguyên đơn và bị đơn là tranh chấp dân sự giữa hai cá nhân và không liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của N. Do đó N không có ý kiến, yêu cầu gì trong vụ án.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 54/2024/DS-ST ngày 16/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang. Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phan Tấn P về việc yêu cầu công nhận quyền sở hữu tài sản đối với giải thưởng là 01 chiếc xe gắn máy nhãn hiệu Honda loại Wave RSX F1 110cc.

2. Không chấp nhận yêu cầu phản tố của anh Huỳnh T về việc yêu cầu công nhận quyền sở hữu tài sản đối với giải thưởng là 01 chiếc xe gắn máy nhãn hiệu Honda loại Wave RSX F1 110cc.

3. Công nhận giải thưởng là 01 chiếc xe gắn máy nhãn hiệu Honda loại Wave RSX F1 110cc thuộc quyền sở hữu hợp pháp của anh Phan Tấn P.

4. Buộc anh Huỳnh T phải hoàn trả cho anh Phan Tấn P giá trị 01 chiếc xe gắn máy nhãn hiệu Honda loại Wave RSX F1 110cc với số tiền 23.851.000 đồng.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo, quyền và nghĩa vụ thi hành án theo quy định của pháp luật.

Ngày 30/9/2024, bị đơn anh Huỳnh T kháng cáo yêu cầu sửa bản án sơ thẩm, không đồng ý công nhận quyền sở hữu tài sản đối với giải thưởng là 01 chiếc xe gắn máy nhãn hiệu Honda loại Wave RSX F1 110cc thuộc quyền sở hữu của anh Phan Tấn P.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Nguyên đơn trình bày: Yêu cầu công nhận quyền sở hữu tài sản đối với giải thưởng là 01 chiếc xe gắn máy nhãn hiệu Honda loại Wave RSX F1 110cc hiện do

anh Huỳnh T đang đứng tên đồng thời buộc bị đơn phải giao trả lại tài sản là chiếc xe nêu trên.

Bị đơn trình bày: Bia là do bị đơn kêu về, do nguyên đơn tới nhà nhậu nên đứng ra trả tiền bia thay cho bị đơn. Khi khai nắp trúng thưởng, nguyên đơn đã giao nắp bia cho bị đơn nay nguyên đơn đòi lại chiếc xe bị đơn không đồng ý. Nghĩ tình nghĩa anh em, bị đơn tự nguyện chia lại cho nguyên đơn 10.000.000đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang phát biểu quan điểm: Về tố tụng, từ khi thụ lý đến khi đưa vụ án ra xét xử Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, đương sự đã tiến hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị đơn, áp dụng khoản 2 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự, sửa án sơ thẩm công nhận xe gắn máy nhãn hiệu Honda loại Wave RSX F1 110cc thuộc quyền sở hữu của bị đơn. Ghi nhận sự tự nguyện của bị đơn giao cho nguyên đơn số tiền 10.000.000đồng. Về án phí các đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, qua kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị đơn anh Huỳnh T có đơn kháng cáo đúng theo quy định tại các Điều 271, 272, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 nên được xem là hợp lệ và được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Về nội dung: Xét kháng cáo của bị đơn anh Huỳnh T thấy rằng: Vào ngày 10/5/2024 tại buổi tiệc sinh nhật con anh T, anh T có mời anh Phan Tấn P đến nhà dự tiệc, khi anh P đến nhà thì anh T có gọi điện thoại kêu đại lý bia Gia Hân giao 01 két bia loại LARUE, còn anh P là người đứng ra trả tiền bia với số tiền 180.000 đồng. Trong buổi tiệc anh P là người chủ động khai bia mời mọi người, đồng thời anh P cũng là người khai chai bia có nắp trúng thưởng là 01 chiếc xe gắn máy Wave RSX. Xét thấy cả anh P và anh T đều không biết trong két bia có chai bia trúng thưởng xe gắn máy, nên giữa các bên không có thỏa thuận trước về việc khi nắp chai bia trúng thưởng thì giải thưởng thuộc về ai. Tuy nhiên, sau khi khai bia trúng thưởng, anh P là người đưa nắp bia cho anh T, sau đó anh T đưa cho chị X cất. Cũng thời điểm đó, anh T gọi đại lý bia xuống để khai thông tin trúng thưởng anh P cũng không có ý kiến dẫn đến việc anh T hiểu rằng anh P giao lại cho mình nhận phần giải thưởng. Hiện nay phần thưởng đã được anh T làm thủ tục kê khai và đã được công nhận quyền sở hữu đối với phần thưởng là chiếc xe anh P mới phát sinh tranh chấp. Xét thấy, đây là phần thưởng để xác định chắc chắn ai là chủ sở hữu trong trường hợp này còn chưa chắc chắn. Bởi lẽ, nguyên đơn khai nắp chai

trúng thưởng xong giao lại cho bị đơn kê khai lãnh thưởng. Bị đơn kê khai, lãnh thưởng xong cho rằng bia ở nhà bị đơn, nguyên đơn khai trúng đưa lại cho bị đơn lãnh thưởng thì đương nhiên được xác lập quyền sở hữu cho bị đơn. Nguyên đơn cho rằng, mình khai trúng là quyền sở hữu của mình, đưa cho bị đơn để chia sẻ niềm vui chứ không phải cho lại bị đơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị đơn xác định cùng chia sẻ lại cho nguyên đơn 10.000.000đồng, mặc dù nguyên đơn không đồng ý. Nhưng xét việc bị đơn đã làm thủ tục, đi nhận thưởng và xác lập quyền sở hữu đối với chiếc xe trúng thưởng, nguyên đơn không ngăn cản nay đòi lại toàn bộ chiếc xe cũng không phù hợp. Để đảm bảo quyền lợi cho cả hai bên cùng được hưởng lợi từ phần thưởng và ai cũng có phần trong việc có giải thưởng không trái đạo đức xã hội, phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử xét thấy cần công nhận xe gắn máy nhãn hiệu Honda loại Wave RSX F1 110cc có giá trị tương đương là 23.851.000 đồng thuộc quyền sở hữu của anh Huỳnh T. Ghi nhận sự tự nguyện của anh T chia lại phân nửa giá trị chiếc xe tương đương bằng tiền là 10.000.000đồng cho nguyên đơn (có tính khấu trừ chi phí đăng ký, làm giấy tờ xe cho bị đơn).

[3]. Từ những nhận định trên, xét kháng cáo của bị đơn anh Huỳnh T là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận một phần.

[4]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang là phù hợp pháp luật nên được chấp nhận

[5]. Về án phí dân sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị đơn được chấp nhận nên bị đơn không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Điều 221, 458 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận kháng cáo của bị đơn anh Huỳnh T.

Sửa bản án sơ thẩm số: 54/2024/DS-ST ngày 16/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phan Tấn P về việc yêu cầu công nhận quyền sở hữu tài sản đối với giải thưởng là 01 chiếc xe gắn máy nhãn hiệu Honda loại Wave RSX F1 110cc do anh Huỳnh T đang đứng tên.

2. Chấp nhận yêu cầu phản tố của anh Huỳnh T về việc yêu cầu công nhận quyền sở hữu tài sản đối với giải thưởng là 01 chiếc xe gắn máy nhãn hiệu Honda loại Wave RSX F1 110cc do anh T đang đứng tên chủ sở hữu.

3. Ghi nhận sự tự nguyện của anh Huỳnh T giao lại cho anh Phan Tấn P số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) giá trị tương đương phân nửa chiếc xe.

Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị đơn chậm giao số tiền nêu trên thì hàng tháng bị đơn còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Anh Huỳnh T phải chịu 500.000 đồng (năm trăm ngàn đồng). Khấu trừ tiền tạm ứng án phí anh T đã nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai số 0010116 ngày 24 tháng 6 năm 2024 và 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí anh T đã nộp theo biên lai số 0010216 ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang thành án phí sơ thẩm. Anh Huỳnh T được nhận lại số tiền 100.000 đồng (một trăm ngàn đồng) còn dư.

- Anh Phan Tấn P phải chịu 692.550 đồng, khấu trừ 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0010081 ngày 17 tháng 5 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang, anh P còn phải nộp thêm 392.550 đồng (ba trăm chín mươi hai ngàn năm trăm năm mươi đồng).

5. Về án phí dân sự phúc thẩm: Không ai phải chịu.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 25/02/2025).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- TAND huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang;
- Chi cục THADS huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Mạc Thị Chiên